

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC LIỆU CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THEO TÍN CHỈ TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

ThS Nguyễn Thị Thu Hằng
Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải

Tóm tắt: Khẳng định sự cần thiết của việc nâng cao chất lượng học liệu trong chuyển đổi sang đào tạo theo tín chỉ. Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng học liệu các môn Lý luận chính trị trong các trường đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam chuyển từ đào tạo từ niên chế sang đào tạo theo tín chỉ, bao gồm: Đổi mới công tác quản lý học liệu; đổi mới chính sách phát triển kho học liệu; nâng cao chất lượng công tác phân loại kho học liệu và đổi mới công tác phục vụ người dùng tin.

Từ khóa: Học liệu; tín chỉ; lý luận chính trị; thư viện đại học

Improving the quality of the materials of credited political theory subjects at universities in Vietnam

Abstract: Reasoning the necessity of improving the quality of learning materials during the transformation of university education system towards credit basis in Vietnam. Recommending some solutions to improve the quality of the materials for political theory subjects at universities to meet the demand of renewing Vietnamese university education system from yearly basis to credit basis, including: Renewing materials management activities; Developing policies for materials storage; Improving the quality of materials storage classification and related user services.

Keywords: Learning resources; credit; political theory; university library

1. Đặt vấn đề

Đổi mới giáo dục đại học là yêu cầu cấp thiết của giáo dục Việt Nam hiện nay. Phương pháp đào tạo theo tín chỉ đáp ứng yêu cầu trên và trở thành nhiệm vụ trọng tâm của các trường đại học ở nước ta hiện nay. Để đào tạo theo tín chỉ, hoạt động của một trường đại học phải có những thay đổi về nhiều mặt, trong đó vấn đề học liệu

và chất lượng của học liệu đóng vai trò vô cùng quan trọng.

Học liệu là một nguồn thông tin quan trọng phục vụ giảng dạy và học tập trong trường đại học. Ngày nay, trình độ phát triển của hệ thống TT-TV là một trong các chỉ số quan trọng phản ánh trình độ và thứ hạng của các trường đại học. Điều 12, tiêu chuẩn 9 trong “Quy định về tiêu chuẩn

đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học” được ban hành kèm theo quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khẳng định: “*Thư viện của trường đại học phải có đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và người học. Có thư viện điện tử được nối mạng, phục vụ dạy, học và nghiên cứu khoa học có hiệu quả*” [9].

Các môn lý luận chính trị theo quy định của Bộ GD&ĐT gồm:

- Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin;

- Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Học liệu các môn lý luận chính trị bao gồm những nguồn chính:

- Hệ thống các tác phẩm kinh điển;

- Văn kiện Đảng;

- Văn kiện Đại hội Đảng;

- Văn kiện Hội nghị Trung ương của Đảng;

- Giáo trình các môn lý luận chính trị;

- Các tài liệu tham khảo như: sách chuyên khảo; tạp chí khoa học chuyên ngành; kỷ yếu hội thảo khoa học và luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học đã được bảo vệ.

Học liệu các môn lý luận chính trị có vai trò quan trọng trong mọi hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Theo quy định về quy chế học tín chỉ, để tiếp thu được một tín chỉ, sinh viên phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân (tự học)

và giảng viên phải dành ít nhất 30 giờ để soạn giáo án, bài tập tình huống, soạn đề cương chi tiết, chấm bài tập về nhà, bài thi, giải đáp cho sinh viên hoặc phát triển môn học. Đây là một trong những yêu cầu rất khắt khe dành cho cả người học lẫn người dạy. Bởi vậy, chất lượng của học liệu sẽ góp phần giúp cho sinh viên nâng cao ý thức tự học, rèn luyện phương pháp thu thập thông tin, tìm kiếm và chắt lọc thông tin..., giảng viên được bổ sung những tri thức mới làm cho tiết học thêm phong phú, sinh động. Những học liệu nói trên chính là nguồn tin quan trọng để giảng viên chuẩn bị bài giảng và sinh viên chuẩn bị bài theo yêu cầu.

Nâng cao chất lượng học liệu các môn lý luận chính trị là một việc làm quan trọng. Điều này xuất phát từ yêu cầu của Bộ GD&ĐT trong việc cấu trúc lại nội dung chương trình các môn khoa học Mác-Lênin theo quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18 tháng 9 năm 2008 nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi hoàn toàn từ đào tạo theo niên chế sang đào tạo tín chỉ ở các trường đào tạo, đồng thời khắc phục tâm lý “học đối phó” của sinh viên đối với các môn lý luận chính trị. Trên thực tế, chất lượng học liệu các môn lý luận chính trị ở các trường đại học nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu, công tác quản lý còn kém hiệu quả, kho học liệu còn chưa phong phú, phục vụ còn chưa chủ động, linh hoạt.

Xuất phát từ vai trò, nhu cầu thực tiễn của vấn đề học liệu. Trong khuôn khổ bài viết này tác giả xin trình bày một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học liệu các môn lý luận chính trị ở các trường đại học trong quá trình đào tạo theo tín chỉ.

2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học liệu các môn Lý luận chính trị

2.1. *Đổi mới công tác quản lý học liệu các môn lý luận chính trị*

- *Nâng cao chất lượng quản lý* nguồn tài liệu/học liệu các môn lý luận chính trị theo kỹ thuật nghiệp vụ thư viện thông thường. Để nâng cao chất lượng học liệu cần thiết phải áp dụng các chuẩn nghiệp vụ tiên tiến trong xử lý tài liệu, trong tổ chức kho tài liệu để tiến tới phục vụ liên thông giữa các thư viện đại học, có cơ sở pháp lý để đi đến chuẩn hóa trong hệ thống và là điều kiện thuận lợi cho việc phục vụ liên thông giữa các thư viện trong hệ thống của trường nói riêng và các thư viện đại học nói chung.

- *Quản lý học liệu theo môn học/ngành học*

Trong kỹ thuật nghiệp vụ thư viện, phương pháp quản lý kho tài liệu theo môn loại của bảng phân loại thư viện-thư mục hoặc theo chủ đề của bảng đề mục chủ đề, nói cách khác quản lý tài liệu theo nội dung đã được áp dụng từ lâu. Tuy vậy, điều này chưa hoàn toàn sát hợp và đáp ứng được yêu cầu quản lý tài liệu theo các ngành đào tạo, các môn học trong trường đại học.

Theo yêu cầu của kiểm định chất lượng đào tạo đại học, thư viện đại học phải đáp ứng số đầu sách cho từng môn học theo chuẩn nhất định. Nếu thống kê theo ký hiệu phân loại thông thường sẽ không đáp ứng được yêu cầu này. Còn theo yêu cầu của đào tạo theo tín chỉ, thư viện phải chỉ ra nguồn tài liệu/học liệu bắt buộc đọc và tài liệu tham khảo cho từng môn học đòi hỏi trên. Tuy nhiên, kỹ thuật biên mục

theo nội dung thông thường không đáp ứng được. Do vậy, để quản lý nguồn học liệu phục vụ đào tạo theo tín chỉ các thư viện cần xây dựng cơ sở dữ liệu môn học, gồm những thông tin thư mục về tài liệu có trong thư viện cho giảng viên và sinh viên sử dụng. Bên cạnh ký hiệu phân loại theo kỹ thuật nghiệp vụ thư viện thông thường, thư viện cần phải nghiên cứu xây dựng một bảng ký hiệu thể hiện từng môn học trong trường để khi biên mục sẽ phân loại tài liệu theo ký hiệu môn học luôn. Việc này sẽ rất có ích cho công tác quản lý và phục vụ học liệu cho đào tạo theo tín chỉ.

Ngoài việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản trị thư viện thông thường, cần tăng cường công nghệ quản lý nguồn học liệu số hóa. Thư viện trường phải trở thành *trung tâm tích hợp nguồn học liệu dạng số* của nhà trường. Trong đào tạo theo tín chỉ, sinh viên sẽ được sử dụng rất nhiều dạng bài giảng điện tử do giáo viên biên soạn, không đơn thuần chỉ có dạng dữ liệu toàn văn mà cả dạng dữ liệu là âm thanh và hình ảnh. Do vậy, thư viện phải được trang bị phần mềm quản trị đủ mạnh, đáp ứng chuẩn về nghiệp vụ TT-TV và công nghệ thông tin phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Đồng thời, thư viện phải có một hạ tầng công nghệ thông tin mạnh để đảm bảo cho giảng viên và sinh viên truy nhập mọi lúc và mọi nơi.

2.2. *Đổi mới chính sách phát triển kho học liệu các môn lý luận chính trị*

Học liệu được cung cấp cho học tập và giảng dạy phải phù hợp với từng đề cương môn học theo tín chỉ của giảng viên đã được cơ sở đào tạo thông qua. Trong từng đề cương bài giảng theo tín chỉ, giảng viên

thường đưa ra danh mục tài liệu bắt buộc sinh viên đọc và danh mục tài liệu yêu cầu đọc thêm. Đây là căn cứ rất quan trọng cho thư viện xây dựng kế hoạch bổ sung theo đề tài, môn học của nhà trường.

Đặc biệt chú ý phát triển kho giáo trình - kho học liệu các môn lý luận chính trị mà sinh viên bắt buộc phải đọc. Trong thư viện trường đại học và cao đẳng lâu nay đã có kho giáo trình, giáo khoa mà chủ yếu là tài liệu do các giảng viên trong nhà trường biên soạn hoặc do các dự án về giáo dục tài trợ. Khi đào tạo theo phương pháp cũ (đào tạo theo học trình), sinh viên tất nhiên vẫn phải có giáo trình để học, nhưng không phải là bắt buộc, thậm chí có trường hợp sinh viên chỉ cần học theo bài ghi trên lớp là có thể đạt kết quả của các kỳ thi. Còn hiện nay, theo phương pháp đào tạo theo tín chỉ, yêu cầu mượn và đọc tài liệu là bắt buộc. Do phương pháp dạy và học mới, quy định kho giáo trình bây giờ được hiểu rộng hơn, gồm cả những bài giảng của giảng viên ở dạng giấy và dạng điện tử.

Ở các trường đại học nói chung, hình thức đào tạo từ xa, đào tạo trên mạng đang có xu hướng triển khai trong những năm tới. Sự thay đổi này đòi hỏi việc tiếp cận và khai thác các nguồn học liệu phải được thuận tiện và bình đẳng. Yêu cầu này chỉ được đáp ứng khi vai trò của các trung tâm TT-TV đại học được nâng cao.

Trên cơ sở một chính sách nhất quán, ổn định và hợp lý về tạo lập, quản lý và khai thác thông tin, một hạ tầng công nghệ thông tin mạnh, các cơ quan TT-TV đại học phải đảm nhận nhiệm vụ không hề đơn giản là xây dựng và phát triển môi trường thông tin, không gian thông tin

thống nhất, mà ở đó, mọi người dễ dàng khai thác, sử dụng các thông tin đa dạng và phong phú cho hoạt động học tập, nghiên cứu và đào tạo của mình.

Cùng với việc đổi mới và phát triển hoạt động nghiên cứu đào tạo, các loại nhu cầu thông tin được hình thành từ chính hoạt động này không ngừng phát triển và trở nên đa dạng. Trong quá trình đào tạo chắc chắn sẽ có sự hợp tác chặt chẽ với đội ngũ các nhà khoa học, giảng viên của các tổ chức nghiên cứu, đào tạo nước ngoài. Ngoài ra, đội ngũ các học viên, nghiên cứu sinh và các nhà nghiên cứu nước ngoài đang học tập và nghiên cứu tại các tổ chức nghiên cứu-đào tạo của nước ta cũng sẽ ngày càng gia tăng. Một hệ thống TT-TV đủ mạnh và tương thích với nước ngoài sẽ trở thành công cụ thiết yếu để duy trì và phát triển quá trình hợp tác trên. Có thể nhận thấy, trình độ phát triển của hệ thống TT-TV trong trường đại học sẽ là một trong các chỉ số quan trọng phản ánh trình độ và thứ hạng của các trường đại học, tổ chức nghiên cứu của nước ta.

Điều cần chú ý là, việc phát triển nguồn học liệu tại các tổ chức nghiên cứu đào tạo phụ thuộc trực tiếp vào quan điểm của người lãnh đạo, vào ý thức và sự tham gia của người dùng tin, vào chiến lược phát triển hoạt động TT-TV tại đây. Bởi vậy, bên cạnh việc xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế quản lý thông tin thống nhất, cần đặc biệt quan tâm đến quyền lợi chính đáng của người dùng tin và người tạo ra thông tin. Hơn nữa, cần quan tâm đúng mức và hợp lý đến quyền lợi của đội ngũ cán bộ TT-TV chuyên nghiệp- người đóng vai trò cầu nối giữa người dùng tin và người tạo lập thông tin.

Cần thiết phải tạo sự hài hòa về quyền lợi của các nhóm người này bởi đó là nền tảng và động lực để phát triển hoạt động TT-TV nói chung. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với nhận định rằng, vấn đề khai thác và chia sẻ thông tin phải được nhìn nhận chủ yếu từ góc độ chính sách chứ không chỉ từ góc độ công nghệ, bởi xét cho cùng, tham gia vào quá trình chia sẻ và khai thác thông tin là những chủ thể có những quyền lợi hợp pháp không hoàn toàn thống nhất với nhau, song lại cần phải được hài hòa với nhau.

2.3. Nâng cao công tác phân loại nguồn học liệu các môn lý luận chính trị theo các phương diện khác nhau

Trong thư viện học, có thuật ngữ “vốn tài liệu” để chỉ kho tài liệu của thư viện. Sau này trong thông tin học có thuật ngữ “nguồn tin” để chỉ nguồn lực thông tin của cơ quan thông tin.... Vốn tài liệu/nguồn tin trong thư viện trường là để phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, công tác quản lý, nói cách khác là phục vụ cho người dùng tin trong các trường đại học và cao đẳng. Như vậy, trong đào tạo theo tín chỉ, “học liệu” chính là một bộ phận của “vốn tài liệu” hay “nguồn tin” của thư viện nhà trường

Xuất phát từ việc học liệu các môn lý luận chính trị bao gồm nhiều tài liệu kinh điển, tác phẩm, nghị quyết của Đảng, việc phân loại nguồn học liệu các môn lý luận chính trị cần thực hiện theo các phương diện như sau:

- Phân loại về *loại hình*:

+ Tài liệu dạng truyền thống gồm: tài liệu in trên giấy (sách, báo tạp chí, bản nhạc in...).

+ Tài liệu dạng hiện đại: tài liệu nghe-nhìn (A-V), tài liệu điện tử. Tài liệu điện tử có dạng lưu trữ trên đĩa CD-ROM, bài giảng điện tử, cơ sở dữ liệu online.

- Phân loại theo *mục đích* sử dụng:

+ Tài liệu bắt buộc đọc: giáo trình, tập bài giảng, tài liệu tham khảo chính.

+ Tài liệu tham khảo khác.

- Phân loại theo *bản quyền*:

+ Học liệu mở.

+ Học liệu được sử dụng chỉ khi được cấp quyền truy cập.

Việc phân loại trên mang tính chất tương đối. Bản thân một tài liệu có thể mang các đặc tính trên. Việc phân loại này còn mang ý nghĩa phục vụ cho công tác tổ chức, quản lý kho học liệu và xây dựng các quy định về phục vụ học liệu các môn lý luận chính trị trong thư viện của trường đại học.

2.4. Đổi mới công tác phục vụ học liệu các môn lý luận chính trị

Thư viện phải nắm vững kế hoạch đào tạo của các khoa, thậm chí cả lịch học của từng môn để có kế hoạch đáp ứng chủ động, kịp thời trong việc đảm bảo học liệu cho giảng viên và sinh viên, chuyển từ hình thức thụ động “*phục vụ những gì mình có sẵn*” sang hình thức chủ động “*phục vụ theo yêu cầu*”.

Thư viện cần đa dạng hóa các hình thức phục vụ; tăng cường giờ phục vụ; thực hiện hình thức mượn liên thư viện, trước hết là giữa các thư viện trong hệ thống đại học.

Để nâng cao hiệu quả việc sử dụng tài liệu/học liệu cho phương pháp đào tạo

theo tín chỉ, người dùng tin là giảng viên và sinh viên cần được đào tạo về kiến thức thông tin một cách bài bản. Đó là những kiến thức và kỹ năng nhận biết nhu cầu thông tin, xác định, đánh giá và sử dụng thông tin đúng và có hiệu quả.

Vấn đề bản quyền trong sử dụng học liệu cần được chú trọng. Các quy định về sao chụp tài liệu, sử dụng tài liệu điện tử trực tuyến cần tuân thủ Luật Sở hữu trí tuệ. Những vấn đề về bản quyền tài liệu điện tử, như giáo trình, bài giảng điện tử cần được thể chế hóa trong nội quy phục vụ bạn đọc của thư viện.

3. Kết luận

Chuyển đổi phương pháp đào tạo đại học và cao đẳng từ niên chế sang tín chỉ là một cuộc đổi mới toàn diện trong hệ thống các trường đại học. Trong quá trình đó, vấn đề học liệu góp một vai trò quan trọng. Trên cơ sở bám sát chương trình đào tạo, lịch trình dạy và học của giảng viên và sinh viên, thư viện của các trường cần có những chiến lược phát triển vốn tài liệu/học liệu sát hợp với ngành đào tạo và từng môn học; tổ chức và phục vụ nguồn học liệu với công nghệ hiện đại và phương pháp phục vụ tiện lợi nhất, theo tinh thần đáp ứng yêu cầu thông tin của người dùng tin là giảng viên và sinh viên ở “*mọi lúc, mọi nơi*”. Người cán bộ thư viện, không phải chỉ là thủ thư đơn thuần, mà phải trở thành người tư vấn cho giảng viên, người hướng dẫn sinh viên biết tiếp cận và sử dụng nguồn học liệu- nguồn tin phù hợp và hiệu quả nhất. Thư viện trường phải thực sự trở thành trung tâm thông tin văn hóa, khoa học, giáo dục và trung tâm học liệu của trường đại học - giảng đường thứ hai của giảng viên và sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ. *Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP, về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020*, Hà Nội, ngày 02/11/2005.
2. Đại học Quốc gia Hà Nội- Khoa sư phạm, “*Chương trình tập huấn về tổ chức, thực thi và quản lý chương trình đào tạo phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ*”, Hà Nội-2006
3. Đỗ Đức Hồng Hà, *Những vấn đề chung về dạy-học theo học chế tín chỉ*, Tạp chí Luật học, số 7-2009
4. Lâm Quang Thiệp, *Về việc dạy và học ở đại học và vai trò của nhà giáo đại học trong thời đại thông tin*, Tạp chí Giáo dục Đại học và Dạy nghề, số 5/2000.
5. Lê Đức Ngọc, *Phương pháp dạy và học đại học áp dụng trong học chế tín chỉ*, Hà Nội – 2007.
6. Luật Giáo dục, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
7. Phạm Xuân Hậu, *Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo theo tín chỉ ở các trường đại học Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo khoa học lần 2*, Trường Đại học Sư phạm I Hà Nội -2007
8. Quy chế 43 của Bộ Giáo dục và đào tạo về đào tạo theo hình thức tín chỉ
9. Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học.
(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 14-3-2016; Ngày phản biện đánh giá: 16-4-2016; Ngày chấp nhận đăng: 6-5-2016).